

**KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ THEO
BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG
VÀ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN
(năm học 2022-2023)**

(Kèm theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
1.	Chuyển đổi số trong dạy, học	100			
1.1.	Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)			Mức độ 2	Kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành kèm theo kế hoạch giáo dục của nhà trường – KH 09/KH – THPTAXT ngày 31/8/2022)
1.2.	Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến				Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến (ban hành kèm theo kế hoạch giáo dục của nhà trường – KH 09/KH – THPTAXT ngày 31/8/2022)
1.3.	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến:	30	6 điểm		

	- Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (Zoom; Azota) - Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua). - Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: (1) Giáo viên giao bài cho học sinh tự học; (2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh; (3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên; (4) Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.		
1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	10	7 điểm
1.5.	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính; có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm)	20	10 điểm
	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường		4 điểm

- Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (Zoom; Azota)
Hơn 100 đường link trong thư viện học liệu trực tuyến
Kiểm tra tất cả các bài định kì môn Tin, các bài thi ATGT, hoạt động phong trào... trên phòng máy Thi lấy chứng chỉ tin học quốc tế MOS tại phòng máy nhà trường

1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu	20	7 điểm		100% giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu
	- Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học		5 điểm		
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		4 điểm		
1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số dạy, học: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	20	8 điểm		100% phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet
	- Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học[1]		7 điểm		
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)				
2.	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100			
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số Mạc Thị Hồng Nhung – PHT – 0766388889 Lương Thị Lụa – VP – 0961683221 Đỗ Thị Thu Hương – GV Tin – 0336287771				- QĐ thành lập ban chỉ đạo CDS tại đơn vị

	Phùng Đình Hưng – GV Tin - 0849866996			
2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số			Mức độ 2
2.3.	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (qlcm; Smas; quản lý học sinh...): - Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường	70	6 điểm	- Kế hoạch số 28/KH-THPTAXT ngày 30 tháng 11 năm 2022; Kế hoạch triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục. - QĐ số 15/QĐ-THPTAXT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT Anhtan ngày 15 tháng 8 năm 2022.
	- Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập)		6 điểm	- QĐ số 14/QĐ-THPTAXT về việc phân công nhiệm vụ ban lãnh đạo nhà trường ngày 01 tháng 8 năm 2022.
	- Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử		3 điểm	
	- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV		6 điểm	
	- Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất		9 điểm	

	- Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh		8 điểm		
	- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán		5 điểm		
	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)		6 điểm		
2.4.	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)	30	8 điểm		
	- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến:		8 điểm		
	- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt		10 điểm		

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- BGH;
- Lưu: VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG